

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt.

Hội đồng quản trị (“**ĐDQT**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, nhằm tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

I. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
2. Mã cổ phiếu giao dịch : **CAR**
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ trước khi phát hành : **32.000.000.000** đồng
6. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành : **3.200.000** cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **3.200.000** cổ phiếu
8. Cổ phiếu quỹ (tại ngày 31/12/2022) : **0** cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : **Tối đa 3.200.000** (Ba triệu hai trăm nghìn) cổ phiếu
10. Tổng giá trị cổ phần chào bán theo mệnh giá dự kiến : **Tối đa 32.000.000.000** (Ba mươi hai tỷ) đồng
11. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu (“**CĐHH**”) có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho ĐDQT lựa chọn thời điểm

- chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thành công của phương án phát hành và triển khai phương án phát hành.
12. Tỷ lệ phát hành : **100%** (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần chào bán)
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : Tỷ lệ thực hiện quyền là **1:1** (theo đó tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
15. Thời gian thực hiện quyền : Năm 2023 - 2024 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
16. Mục đích phát hành : Góp vốn theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần đầu tư giáo dục quốc tế Satsi-Synary để thực hiện dự án Khu du lịch giáo dục trải nghiệm Âu Cơ tại xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
17. Giá chào bán : **10.000 đồng/cổ phiếu**
18. Nguyên tắc xác định giá chào bán:

Nguyên tắc xác định giá chào bán được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách một cổ phần và giá thị trường có đánh giá mức độ pha loãng sau phát hành

❖ Giá trị sổ sách cổ phiếu CAR:

- Giá trị sổ sách cổ phiếu CAR tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC kiểm toán năm 2022 là:

$$\text{Giá trị sổ sách của 01 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ}} = \frac{39.098.822.566}{3.200.000} = \mathbf{12.218 \text{ đồng/cp}}$$

❖ Giá thị trường cổ phiếu CAR:

Mức giá bình quân gia quyền các giao dịch khớp lệnh liên tục cổ phiếu CAR ngày 05/04/2023 là 30.900 đồng/CP.

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- P_t : Giá bình quân gia quyền các giao dịch khớp lệnh liên tục ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 30.000 đồng/1 cổ phiếu);
- Pr_1 : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/1 cổ phiếu);

- I₁: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (300%);
- I₂: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (20%).

Với giả định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned}
 P_{pi} &= \frac{P_t + [Pr_1 * 300\%]}{1 + 300\% + 20\%} \\
 &= \frac{30.000 + 10.000 * 300\%}{1 + 300\% + 20\%} \\
 &= 14.285 \text{ đồng/ cổ phiếu}
 \end{aligned}$$

Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/1 cổ phiếu.

19. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 70% số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. Trong trường hợp Công ty không phân phối hết cổ phiếu theo dự kiến và số lượng vốn huy động từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn của dự án, bổ sung thêm vốn vay ngân hàng hoặc sử dụng các hình thức huy động vốn khác để thực hiện dự án.
20. Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Do tỷ lệ chào bán là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ và không phải thực hiện làm tròn số cổ phiếu lẻ phát sinh.
21. Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Số cổ phần không phân phối hết được HĐQT phân phối lại cho nhà đầu tư trong nước, không phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài;
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án để đảm bảo việc phát hành đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.
22. Thời gian dự kiến thực hiện phát hành : Dự kiến thực hiện trong năm 2023 – 2024 sau khi được UBCK Nhà nước chấp thuận, thời điểm cụ thể được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
23. Đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công sẽ được đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam (“VSD”) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang đăng ký giao dịch cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt phát hành
24. Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết:
 - a) Số cổ phần còn dư do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ số cổ phần được

mua thêm trong đợt chào bán được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần để đảm bảo phát hành hết số cổ phần được chào bán.

- b) ĐHĐCĐ thông qua tiêu chí lựa chọn các Nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phần còn dư, đồng thời ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và lựa chọn các Nhà đầu tư này, cụ thể như sau:
Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán cổ phần chưa phân phối hết: Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước bày tỏ quan tâm, mong muốn, có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Công ty và có năng lực tài chính để mua cổ phần CAR.
- c) Việc phân phối số cổ phiếu chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư phải đảm bảo các nhà đầu tư được mua cổ phiếu không thuộc đối tượng quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2022; đồng thời đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- d) Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán cho nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

25. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần:

- a) Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- b) Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo giá thỏa thuận giữa hai bên.

26. Hạn chế chuyển nhượng:

- a) Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
- b) Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các cổ đông/nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

27. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 32.000.000.000 đồng (Ba mươi hai tỷ đồng).

Số tiền thu được từ đợt chào bán được Công ty sử dụng để góp vốn theo hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần đầu tư giáo dục quốc tế Satsi-Synary để thực hiện dự án Khu du lịch giáo dục trải nghiệm Âu Cơ tại xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

II. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

- | | | |
|--|---|---|
| 1. Tên cổ phiếu | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt |
| 2. Mã cổ phiếu giao dịch | : | CAR |
| 3. Loại cổ phiếu | : | Cổ phiếu phổ thông |
| 4. Mệnh giá | : | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Vốn điều lệ trước khi phát hành | : | 32.000.000.000 đồng |
| 6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : | 3.200.000 cổ phiếu |
| 7. Cổ phiếu quỹ | : | 0 cổ phiếu |
| 8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành | : | 640.000 cổ phiếu |
| 9. Tổng giá trị cổ phần phát hành theo | : | 6.400.000.000 (Sáu tỷ bốn trăm triệu.) đồng |

- mệnh giá dự kiến
10. Tỷ lệ phát hành : **20%** (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền)
 11. Tỷ lệ thực hiện quyền : **5:1** (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền mua, cứ 05 quyền mua sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới)
 12. Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
 13. Thời gian thực hiện quyền : Trong năm 2023 - 2024 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 14. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu.
 15. Nguồn vốn thực hiện : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty.
 16. Mục đích phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 nhằm tăng quy mô vốn điều lệ.
 17. Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 123 cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 5:1, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được quyền nhận thêm tạm tính là $123 \times 20\% = 24,6$ cổ phiếu. Số cổ phiếu cổ đông thực tế có quyền nhận thêm là 24 cổ phiếu, 0,6 cổ phiếu còn lại sẽ bị hủy bỏ.
 18. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần phát hành trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
 19. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án để đảm bảo việc phát hành đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.
 20. Thời gian dự kiến thực hiện phát hành : Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm cụ thể trong năm 2023 - 2024 để thực hiện phương án phát hành sau khi được ĐHCĐ thông qua và UBCKNN chấp thuận.
 21. Đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công sẽ được đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam ("VSD") và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang đăng ký giao

dịch cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt phát hành

III. TỔNG HỢP NỘI DUNG PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm: 3.840.000 cổ phiếu.
2. Tổng số cổ phiếu sau khi hoàn thành đợt phát hành dự kiến: 7.040.000 cổ phiếu.
3. Vốn điều lệ sau khi hoàn thành đợt phát hành dự kiến: **70.400.000.000 đồng**

Công ty sẽ thực hiện đồng thời việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông theo Phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được nhận đồng thời quyền mua cổ phiếu và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

IV. MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 31/12/2022: 3.200.000 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 3.200.000 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu phát hành: 3.840.000 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 7.040.000 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

1. Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):

EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y_1*T_1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y₁: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T₁: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty là 31/10/2023. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2023} = \frac{3.200.000*12 + 3.840.000 *2}{12} = 3.840.000 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 7.600.000.000 đồng.

Khi đó:

$$\text{EPS năm 2023 (dự kiến) trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{7.600.000.000}{3.200.000} = 2.375 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\begin{array}{l} \text{EPS năm 2023 (dự kiến) sau} \\ \text{khi pha loãng do phát hành} \\ \text{thêm cổ phiếu} \end{array} = \frac{7.600.000.000}{3.840.000} = 1.979 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

2. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

3. Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{p1} = \frac{P_t + P_{r1} * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- P_{p1} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- P_t : Giá già định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- P_{r1} : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I_1 : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;
- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

4. Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo UBCKNN, công bố thông tin tại Bản cáo bạch chào bán chứng khoán ra công chúng.

V. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT thực hiện thay đổi về vốn điều lệ trên Đăng ký kinh doanh của Công ty và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng vốn thực tế sau các đợt phát hành làm thay đổi vốn điều lệ của Công ty.

VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Ngoài các nội dung ủy quyền đã đề cập, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thêm các nội dung sau:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.
2. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
3. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký giao dịch bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu, đảm bảo các lợi ích của cổ đông.

4. Quyết định phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm;
5. Chủ động sử dụng số vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành đã được ĐHCĐ thông qua và phương án phát hành đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế, tuân thủ quy định của Pháp luật, thực hiện công bố thông tin, báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
6. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật;
7. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung cho cổ phiếu mới phát hành theo phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng các quy định của pháp luật;
8. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây;
9. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công;
10. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án phát hành tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty./.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THÙY THƯƠNG

The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads: "M.S.D. N.0106.1802" at the top, "C.T.C.P." at the bottom, and "CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT" in the center. The signature is a blue ink scribble over the stamp.

(Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/bổ sung và trình ĐHCĐ xem xét quyết định tại cuộc họp)